

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày 02-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Thanh Tuấn;

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lò Văn Vón;

2. Bà Lò Thị Dậu.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Thề - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên;

- **Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 06/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 22/01/2021 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Lò Thị B**, Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1962 tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú trước khi bị bắt: tổ dân phố BC, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ tên cha: Lò Văn N (đã chết); Họ tên mẹ: Lò Thị L, sinh năm 1930; Gia đình bị cáo có 05 anh em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Chồng là Lò Văn Th (đã chết); bị cáo 06 con (đã chết 03 con, hiện còn 03 con) con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó bị giam từ ngày 11/8/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Quàng Văn Đ**, tên gọi khác: không; sinh năm: 1965 tại huyện TG, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú trước khi bị bắt: thôn PQ, xã XN, huyện TC, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ tên cha: Quàng Văn L (đã chết); Họ tên mẹ: Cà Thị Ph (đã chết); Gia đình bị cáo có 06 anh em ruột, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ là Cà Thị L, sinh năm 1965; bị cáo 06 con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2020 đến ngày 17/8/2020 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại thôn PQ, xã XN, huyện TC, tỉnh Điện Biên, cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Quảng Văn Ch – Sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Thôn PQ, xã XN, huyện TC, tỉnh Điện Biên/vắng mặt.

**Người làm chứng:**

+ Lò Văn T – Sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Thôn PQ, xã XN, huyện TC, tỉnh Điện Biên/vắng mặt.

**Người phiên dịch:** bà Lò Thị T – Sinh năm: 1981; trú tại: Bản É, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### **1. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:**

Vào hồi 20 giờ 15 phút ngày 10/8/2020 tổ tuần tra của Đội Cảnh sát giao thông trật tự - Công an huyện Tủa Chùa đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường thuộc tổ dân phố Thống Nhất, thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa phát hiện 02 đối tượng điều khiển xe mô tô tham gia giao thông theo hướng Tổ dân phố Bản Cáp, thị trấn Tủa Chùa đi ngã ba Đoàn Kết, thị trấn Tủa Chùa, người điều khiển giao thông không đội mũ bảo hiểm, tổ công tác ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Khi dừng xe thì tổ công tác thấy người ngồi sau xe từ lòng bàn tay phải của mình rút xuống lề đường 01 gói nhỏ (nghĩ là ma túy), tổ công tác đã tiến hành tìm kiếm và phát hiện thấy 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng miếng vải màu trắng đục. Tổ công tác đã tiến hành mời hai người đàn ông có liên quan và đưa phương tiện cùng gói nhỏ nêu trên về trụ sở Công an huyện Tủa Chùa để tiến hành kiểm tra thấy bên trong có 02 gói nhỏ, gói thứ nhất được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh bên trong có 03 viên nén màu hồng, một mặt của viên nén có chữ WY (nghĩ là ma túy tổng hợp), gói nhỏ thứ hai được gói ngoài bằng giấy nilon màu xanh bên trong có các cục chất bột màu trắng thể rắn nghĩ là Heroine.

Tại cơ quan Công an hai đối tượng khai tên là Quảng Văn Đ và Lò Văn T.

Đ khai nhận 02 gói ma túy mà Cơ quan công an thu giữ là Heroine và Ma túy tổng hợp là của Đ mua về để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc của số Heroine trên Đ mua của Lò Thị B, trú tại Tổ dân phố BC, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên với giá 300.000đồng, còn 03 viên ma túy tổng hợp Đ mua của một người phụ nữ không biết họ tên, địa chỉ với giá 70.000đồng.

Còn Lò Văn T khai: Do Đ nhờ T trở lên thị trấn Tủa Chùa để mua đồ cho gia đình. Khi lên đến thị trấn Đ tiếp tục nhờ T chở vào Bản Cáp để thăm người nhà nhưng không gặp, sau đó Đ bảo T tiếp tục chở đến cuối đoạn đường bê tông ở cuối tổ dân phố Bản Cáp thì dừng lại, sau đó Đ dẫn vào ngôi nhà bên phải gặp một người phụ nữ dân tộc Thái, Đ thì thăm với người phụ nữ đó, người phụ nữ bảo T và Đ vào nhà sau đó đi đâu khoảng 10 phút rồi quay về, lúc đó T quay mặt ra phía ngoài, không biết Đ và người phụ nữ đó trao đổi với nhau những gì. Sau đó Đ bảo T đi ra chỗ để xe để đi về, T đi trước còn Đ một lúc sau mới đi ra, sau đó Đ cùng T đi về T điều khiển xe máy Đ ngồi phía sau. Khi đến tổ dân phố Thống Nhất thì gặp Tổ tuần tra của Đội Cảnh sát giao thông huyện Tủa Chùa đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe kiểm tra. Sau khi dừng xe thấy Đ rút gói gi

đó đang cầm ở tay xuống lề đường bên phải, cán bộ Công an đã phát hiện và thu giữ gói trên của bị cáo Đ. Về đến trụ sở Công an huyện T mới biết đó là ma túy.

Đến 08 giờ 45 phút ngày 11/8/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên ra lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Lò Thị B ở Tổ dân phố BC, TT TC, huyện TC. Khi tổ công tác đến nhà của B thì phát hiện B đang sử dụng ma túy trên giường ngủ của mình bằng hình thức hít, ngay mặt giường trước mặt Lò Thị B có một cục chất bột màu trắng thể rắn nghi là Heroine để trên một mảnh giấy nilon màu đen, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tổ công tác tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của B phát hiện dưới đệm trên giường ngủ của B 02 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu đen và 01 gói bên trong có một viên rưỡi Methamphetamine được gói ngoài bằng nilon màu đen trong ví bằng vải đeo trước bụng của B.

Tại cơ quan điều tra B thừa nhận toàn bộ số vật chứng trên là Heroine và ma túy tổng hợp là của B mua về bán kiếm lời. Nguồn gốc của số ma túy trên B mua của một người đàn ông dân tộc Mông ( không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 2.000.000đồng. Sau khi mua được số ma túy trên B đem gói ma túy về nhà rồi dùng dao lam cắt một phần Heroine dùng nilon xanh gói thành 01 gói bán cho Đ với số tiền 300.000 đồng. Số ma túy còn lại chưa bán hết, sau khi Đ ra về B đã chia tách làm 03 gói đều gói bằng nilon màu đen cất giấu trong nhà và trên người.

Ngoài số ma túy của B và Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của Lò Thị B, gồm: 01 miếng giấy bạc đã bị đốt cháy một bên; 01 chiếc bật lửa ga; 01 chiếc dao lam; 01 lọ nhựa; 01 cân tiểu ly; 01 miếng gỗ dạng hình chữ nhật và Số tiền 130.000 đồng.

Thu giữ của Quàng Văn Đ: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Quàng Văn Đ; 01 con dao bằng kim loại, loại dao bấm; 01 giấy phép lái xe mang tên Quàng Văn Đ; 01 chiếc xe mô tô BKS27B1-900.10 và số tiền 1.215.000đồng.

Tạm giữ của Lò Văn T 02 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng.

## **2. Các vấn đề khác:**

Tại Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định ngày 11/8/2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tòa Chùa xác định: 03 viên nén màu hồng thể rắn nghi là Methamphetamine thu giữ của Quàng Văn Đ có khối lượng là 0,3021 gam (Không phải ba không hai mươi một gam), lấy 0,1093 gam làm mẫu vật giám định; các cục chất bột màu trắng thể rắn nghi là Heroine thu giữ của Quàng Văn Đ có khối lượng 1,0401 gam (Một phẩy không bốn không một gam), trích 0,1927 gam làm mẫu vật giám định.

Tại bản kết luận giám định số 790/GĐ-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn Đ gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine; Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn Đ gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định ngày 11/8/2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tủa Chùa xác định: 1,5( Một phẩy năm) viên nén màu hồng thể rắn nghi là Methamphetamine thu giữ của Lò Thị B có khối lượng là 0,1618 gam (Khổng phẩy một sáu một tám gam), lấy 0,0594 gam làm mẫu vật giám định; các cục chất bột màu trắng thể rắn nghi là Heroine thu giữ của Lò Thị B có khối lượng 15,2637 gam (Mười lăm phẩy hai sáu ba bảy gam), trích 0,4198 gam làm mẫu vật giám định.

Tại bản kết luận giám định số 791/GĐ-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị B gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine; Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị B gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Khối lượng vật chứng thu giữ của Quảng Văn Đ là 1,0401 gam Heroine và 0,3021 gam Methamphetamine.

Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Thị B là 15,2637 gam Heroine và 0,1618 gam gam Methamphetamine.

*Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên nêu trên.*

### **3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:**

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSHTC ngày 05/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Tủa Chùa để xét xử các bị cáo: Lò Thị B về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Quảng Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đ diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Thị B từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Quảng Văn Đ từ 01 (Một) năm 6 (sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định của pháp luật và truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đồng mà Lò Thị B đã bán ma túy cho Quảng Văn Đ.

Về án phí HSST đề nghị miễn cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

*Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và giữ nguyên lời khai tại cơ quan Điều tra. Các Bị cáo*

*không có ý kiến tranh luận với Đ diện Viện kiểm sát và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.*

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:**

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến khi bắt quả tang các bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng và các bản kết luận giám định chất ma túy. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận vào hồi 20 giờ 15 phút ngày 10/08/2020 tại tổ dân phố Thống Nhất, thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên Quảng Văn Đ đã có hành vi tàng trữ 1,0401gam Heroine và 0,3021gam Methamphetamine. Tổng cộng cả 02 chất ma túy là 1,3422gam thì bị tổ công tác Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Tủa Chùa phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng. Số Heroine mà Đ có là do mua được của bị cáo Lò Thị B vào buổi chiều tối cùng ngày. Vào hồi 08 giờ 40 phút ngày 11/8/2020 tại nhà ở của Lò Thị B thuộc tổ dân phố Bản Cáp, thị trấn Tủa Chùa, tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tủa Chùa phát hiện trên giường ngủ của B 0,3415gam Heroine, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B. Tiến hành khám xét khẩn cấp phát hiện thu giữ dưới đệm trên giường ngủ của B 14,9222gam Heroine và trong ví bằng vải đeo trước bụng của B 0,1618gam Methamphetamine. Tổng cộng hai chất ma túy thu giữ của B có khối lượng 15,4255 gam. Mục đích B cất giấu trái phép toàn bộ chất ma túy trên là để bán kiếm lời.

Hành vi của các bị cáo Lò Thị B, Quảng Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội.

Quảng Văn Đ đã có hành vi tàng trữ 1,0401gam Heroine và 0,3021gam Methamphetamine. Tổng cộng cả 02 chất ma túy là 1,3422gam với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.*

Lò Thị B đã có hành vi mua bán trái phép cho Quảng Văn Đ 1,0401gam Heroine với giá 300.000đồng vào ngày 10/8/2020. Trong quá trình điều tra và

tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận bán cho Đ 1,0401gam Heroine, vì vậy cùng với số Heroine và Methammethamine thu giữ của bị cáo là 15,4255 gam và số ma túy đã bán cho Đ, như vậy tổng khối lượng ma túy của bị cáo là 16,4656 gam. Bị cáo mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 2.000.000đồng và thừa nhận: Mục đích để mua bán kiếm lời. Hành vi nêu trên cùng khối lượng Heroin, Methammethamine thu giữ của Lò Thị B 16,4656 gam có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

Theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;*

### **[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án:**

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội riêng rẽ, không phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể cho từng người, Đ là người mua ma túy để sử dụng, B là người bán ma túy của mình cho Đ để sử dụng, do vậy không xác định vụ án có tính chất đồng phạm.

### **[4] Về nhân thân, tính chất và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:**

Bị cáo Quàng Văn Đ sinh ra và lớn lên trong một gia đình làm nông nghiệp, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân được học văn hóa hết lớp 6. Ngày 19/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 25/8/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống cho đến nay, bị cáo đã được xóa án tích. Ngày 10/8/2020, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo Lò Thị B sinh ra và lớn lên tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, bị cáo không được đi học, ở nhà lao động, xây dựng gia đình và sinh sống tại BC, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên. Ngày 28/04/2000 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 18 tháng tù giam về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt đến ngày 21/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 20/12/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống cho đến nay, bị cáo đã được xóa án tích. Ngày 10/8/2020 B bị bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, sau đó bị khởi tố, tạm giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu.

Bản thân các bị cáo đến thời điểm phạm tội không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về

hành vi phạm tội của mình. Vì vậy nên cần được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Nhận thức được điều đó nhưng các bị cáo vẫn cố ý tàng trữ và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo B tuổi cao, bị cáo chồng đã chết, không có nghề nghiệp và tài sản, vì vậy đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên đối với mức hình phạt của bị cáo B tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình, qua đó cũng thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước đối với bị cáo.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

#### **[5] Về hình phạt bổ sung:**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ, biên bản xác minh và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, lại sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt này đối với các bị cáo.

#### **[6] Về vật chứng vụ án:**

Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng do Công an huyện Tòa Chùa phát hành. Mặt trước gói niêm phong ghi vật chứng vụ Quảng Văn Đ, bên trong có chứa: 0,1928 gam Hồng phiến (Methammethamine), là vật chứng còn lại của vụ án (đã trích 0,1093 gam làm mẫu vật giám định) và 0,8474 gam Heroine là vật chứng của vụ án (đã trích 0,1927 gam làm mẫu vật giám định); Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng do Công an huyện Tòa Chùa phát hành. Mặt trước gói niêm phong ghi vật chứng vụ Lò Thị B, bên trong có chứa: M1 = 0,1946 (g), M2 = 0,10240 (g), M3 = 0,8539 (g), M4 = 13,7954, là những vật chứng còn lại của vụ án (đã trích 0,0594 gam Methammethamine làm mẫu vật giám định và đã trích 0,4198 gam Heronine làm mẫu vật giám định); 01 miếng giấy bạc; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc dao lam; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly; 01 miếng gỗ dạng hình chữ nhật là những vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đồng mà Lò Thị B có được từ việc bán ma túy cho Quàng Văn Đ thì cần truy thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

**[7] Các vấn đề khác:**

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho B và người phụ nữ dân tộc Thái bán ma túy cho Đ, do các bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ của những người này, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở điều tra làm rõ. Viện kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Lò Văn T. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ đều khẳng định: T chỉ đi cùng Đ, T không biết Đ mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo B khẳng định: T không biết việc giữa bị cáo và bị cáo Đ trao đổi, mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý đối với Lò Văn T.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Quàng Văn Đ; 01 con dao bằng kim loại (loại dao bấm); 01 giấy phép lái xe mang tên Quàng Văn Đ trong quá trình điều tra đã xác định đều không liên quan đến hành vi phạm tội của bị, do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo. Xét việc xử lý của Cơ quan điều tra huyện Tòa Chùa là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với số tiền 1.215.000đồng thu giữ của bị cáo Đ, trong quá trình điều tra xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo. Xét việc xử lý của Cơ quan điều tra huyện Tòa Chùa là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với số tiền 130.000đồng thu giữ của bị cáo B, trong quá trình điều tra xác minh, đây là số tiền của Lò Văn Thiện (con trai của bị cáo B) gửi bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lò Văn Thiện. Xét việc xử lý của Cơ quan điều tra huyện Tòa Chùa là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS27B1-900.10 thuộc quyền sở hữu của Quàng Văn Ch (con trai Quàng Văn Đ) trong quá trình điều tra đã làm rõ Ch không biết việc Đ sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả chiếc xe kèm theo 01 đăng ký xe mô tô, xe máy cho Ch theo quy định. Xét việc xử lý của Cơ quan điều tra huyện Tòa Chùa là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng thu giữ của Lò Văn T, trong quá trình điều tra đã làm rõ, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả lại T theo quy định. Xét việc xử lý của Cơ quan điều tra huyện Tòa Chùa là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[8].** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng



về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[9] Về án phí:** Tại phiên tòa các bị cáo đề nghị HĐXX xét miễn án phí HSST cho các bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, HĐXX xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn án phí HSST theo quy định.

**[10]. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]. Tuyên bố:** Các Bị cáo Lò Thị B phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**". Bị cáo Quảng Văn Đ phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**";

**[2]. Áp dụng:**

- Điểm p khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Lò Thị B **08 (Tám) năm tù**.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (11/8/2020).

- Điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quảng Văn Đ **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**.

Khấu trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2020 đến ngày 17/10/2020 là **06 (Sáu) ngày**. Bị cáo còn phải chấp hành **01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù**.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

**[3]. Vật chứng:** Áp dụng: Khoản 1, khoản Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 1; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng do Công an huyện Tủa Chùa phát hành. Mặt trước gói niêm phong ghi vật chứng vụ Quảng Văn Đ, bên trong có chứa: 0,1928 gam Hồng phiến (Methammethamine), là vật chứng còn lại của vụ án (đã trích 0,1093 gam làm mẫu vật giám định) và 0,8474 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án (đã trích 0,1927 gam làm mẫu vật giám định); Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng do Công an huyện Tủa Chùa phát hành. Mặt trước gói niêm phong ghi vật chứng vụ Lò Thị B, bên trong có chứa: M1 = 0,1946 (g), M2 = 0,10240 (g), M3 = 0,8539 (g), M4 = 13,7954, là những vật chứng còn lại của vụ án (đã trích 0,0594 gam Methammethamine và đã trích 0,4198 gam Heronine làm mẫu vật giám định);

01 (Một) miếng giấy bạc dùng để sử dụng ma túy đã bị đốt cháy một bên; 01 (Một) chiếc bật lửa ga màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 (Một) chiếc dao lam; 01 (Một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy, ống làm bằng nhựa màu trắng, ống hút bằng nhựa màu đen; 01 (Một) cân tiểu ly, cân làm bằng nhựa, đĩa cân bằng kim loại màu trắng, quả cân kim loại màu đen; 01 (Một) miếng gỗ dạng hình chữ nhật.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên).*

Truy thu nộp vào Ngân sách Nhà nước đối với Lò Thị B số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**[4]. Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, các bị cáo Lò Thị B, Quảng Văn Đ được miễn án phí HSST theo quy định.

**[5]. Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện Tủa Chùa;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện Tủa Chùa;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, HSTHA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thanh Tuấn**









## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

